

Đất đai ngày 02 tháng 12 năm 1998, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 29 tháng 6 năm 2001.

Xét đề nghị của Tổng công ty Điện lực Việt Nam (Công văn số 5694/CV-EVN-QLXD ngày 30 tháng 12 năm 2002); ý kiến các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Công văn số 4581/BNN-PTLN ngày 02 tháng 12 năm 2002); Tài nguyên và Môi trường (Công văn số 71/BTNMT-ĐKTK ngày 04 tháng 12 năm 2002),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển mục đích sử dụng 1.144,31 ha đất lâm nghiệp trồng rừng sản xuất và rừng phòng hộ để xây dựng các công trình của Nhà máy thủy điện Đại Ninh thuộc tỉnh Bình Thuận, trong đó:

- Chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác là 178,71 ha.

- Chuyển mục đích sử dụng tạm thời đất lâm nghiệp để làm địa bàn thi công các công trình phụ trợ và công trình tạm thời của Nhà máy thủy điện Đại Ninh là 965,6 ha.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận chỉ đạo các cơ quan thuộc tỉnh làm các thủ tục cần thiết về chuyển đổi mục đích sử dụng, thu hồi và giao số diện tích đất lâm nghiệp nêu trên theo đúng quy định hiện hành:

- Trình cấp có thẩm quyền thu hồi và giao đất để xây dựng các công trình của nhà máy thủy điện.

- Tiến hành đánh giá thiệt hại về rừng, tài sản trên đất để bồi thường theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định cụ thể ranh giới diện tích và thiết kế khai thác tận dụng lâm sản, trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phê duyệt theo quy định.

- Sau khi hết thời gian sử dụng, Ban quản lý Dự án thủy điện Đại Ninh có trách nhiệm phục hồi lại rừng ở những diện tích sử dụng tạm thời và bàn giao cho chính quyền địa phương để giao lại cho chủ cũ sử dụng vào mục đích lâm nghiệp.

Điều 3. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất lâm nghiệp trên đây theo đúng quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Thủ trưởng cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 109/QĐ-TTg ngày 24/01/2003 về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2002 - 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và tổng công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2002 - 2005 như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trong việc thực hiện Phương án.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

Phụ lục

DANH MỤC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI MỚI GIAI ĐOẠN 2002 - 2005

(ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-TTg ngày 24/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ).

I. Những doanh nghiệp mà Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ đến năm 2005:

1. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích giữ nguyên để từng bước sáp nhập:

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Châu Giang.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Yên Mỹ.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Văn Lâm.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Kim Động.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Tiên Lữ.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Phù Cừ.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi thị xã Hưng Yên.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Mỹ Hào.

- Công ty Khai thác công trình thủy lợi Ân Thi.

2. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động kinh doanh

- Công ty Xổ số kiến thiết Hưng Yên.

- Công ty Cấp nước Hưng Yên.

- Xí nghiệp In Hưng Yên.

II. Lộ trình sắp xếp doanh nghiệp nhà nước:

1. Năm 2002 - 2003:

A. Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không nắm giữ cổ phần:

- Nhà máy Giấy Thanh Long.
- Công ty Thương mại tổng hợp Hưng Yên.
- Công ty Dược - Vật tư y tế Hưng Yên.
- Công ty Xây lắp và sản xuất vật liệu Kênh Cầu.
- Công ty Chế biến nông sản thực phẩm Hưng Yên.
- Công ty Xây dựng đê kè thủy lợi Hưng Yên.
- Khách sạn Phố Hiến.
- Công ty Vật tư nông nghiệp Hưng Yên.
- Công ty May II Hưng Yên.
- Công ty Giấy Hưng Yên.
- Công ty Phát hành sách và thiết bị trường học Hưng Yên.
- Công ty Tư vấn xây dựng Hưng Yên.

B. Cổ phần hóa bộ phận doanh nghiệp Nhà nước giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không nắm giữ cổ phần.

- Nhà máy Gạch Bảo Khê thuộc Công ty Xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng Bảo Khê (đã đổi tên thành Công ty Đầu tư xây dựng Hưng Yên).

C. Doanh nghiệp giải thể:

- Công ty Ong Hưng Yên.

D. Doanh nghiệp sáp nhập vào doanh nghiệp khác:

- Xí nghiệp Cá giống Mai Viên sáp nhập vào Trung tâm Thủy sản Hưng Yên.

2. Năm 2004:

a) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ trên 50% vốn điều lệ.

- Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

b) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không nắm giữ cổ phần:

- Công ty Công trình giao thông Hưng Yên.
- Công ty Xây lắp Hưng Yên.
- Công ty Dệt và May Hưng Yên.
- Công ty Cơ điện nông nghiệp Hưng Yên.
- Công ty Vật tư tổng hợp Hưng Yên.
- Trung tâm Giống cây trồng Hưng Yên.
- Công ty Đầu tư xây dựng Hưng Yên.
- Trung tâm Giống gia súc số 2 Dân Tiến.
- Trung tâm Thủy sản Hưng Yên./.

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

TÀI CHÍNH - Y TẾ

THÔNG TƯ liên tịch số 119/2002/TTLT-BTC-BYT ngày 27/12/2002 hướng dẫn nội dung thu, chi và mức chi thường xuyên của trạm y tế xã.

Căn cứ Nghị định số 87/CP ngày 19/12/1996 của Chính phủ quy định chi tiết việc phân cấp quản lý, lập, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước và Nghị định số 51/1998/NĐ-CP ngày